

Bản án số: 15/2020/HS-ST
Ngày: 21-4-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Quy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Ất.

2. Bà Đỗ Thị Mau.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thúy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Yên Như - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại Trô sê Tòa án nhân dân thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2020/TLST-HS, ngày 27 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2020/QĐXXST-HS ngày 19/3/2020; Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2020/QĐXXST-HS ngày 03/4/2020 đối với bị cáo:

Ngô Văn H (Tên gọi khác: T), sinh năm 1989, nơi sinh: Tỉnh Bến Tre; nơi ĐKKHKT: Ấp 2B, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Phụ hồ; trình ão học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn H và bà Trần Thị C; có vợ là chị Lê Thị Bảo N (Đã ly hôn) và có 02 người, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ 05/01/2015 đến ngày 19/01/2015 và từ ngày 13/11/2019 - có mặt.

Về nhân thân:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2006/HSST ngày 27/10/2006 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bến Tre, tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/9/2007 chấp hành xong.

- Bị hại: Anh Nguyễn Vũ L.

Nơi ĐKKHKT: Ấp T, xã Tr, huyện L, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở hiện nay: Tổ 8, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông - vắng mặt.

- Người làm chứng: Chị Lê Thị Bảo N, bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Như M - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 20/12/2014, vợ chồng Ngô Văn H và vợ chồng anh Nguyễn Vũ L (SN 1993), HKTT: ấp T, xã Tr, huyện L, tỉnh Sóc Trăng cùng thuê chung một phòng trọ của bà Nguyễn Thị T (SN 1967) ở tổ 8, phường N, thị xã G (Nay là thành phố G), tỉnh Đắc Nông để ở. Mỗi tháng tiền thuê trọ là 600.000 đồng, vợ chồng Ngô Văn H và vợ chồng anh Nguyễn Vũ L mỗi gia đình đóng 300.000 đồng.

Sáng ngày 05/01/2014, Ngô Văn H và anh Nguyễn Vũ L đi vào huyện Đ, tỉnh Đắc Nông để lấy công nợ, đến 10 giờ 40 phút thì về. Khi về đến phòng trọ, anh Linh qua phòng bà Nguyễn Thị Tuyết hỏi về việc đóng tiền trọ thì bà T nói vẫn còn thiếu 100.000 đồng. Do trước đó, anh L đã đưa tiền cho vợ chồng H để đóng tiền trọ, nên anh L đi về lại phòng mình rồi nói với vợ chồng H “*Còn thiếu 100.000 đồng thì lên đóng cho bà chủ đi, không thì bà không cho ở đâu*”; Lúc này, H nói “*Để đóng sau cũng được*”. Nghe vậy, anh L chửi H rồi hai bên xảy ra xô xát và được mọi người can ngăn. Tức giận, H đi vào khu vực bếp lấy 01 con dao bầu chạy ra chỗ anh L đứng, rồi cầm dao bằng tay phải chém thẳng từ trên xuống. Thấy vậy, anh L giơ tay lên đỡ thì bị dao chém trúng vào bàn tay.

Hậu quả: Anh Nguyễn Vũ L bị một vết thương hở trên mu bàn tay trái, bờ vết thương sắc nhọn, kích thước (5x1,5)cm; Đứt gân duỗi các ngón tay 2, 3, 4, 5.

Tại Bản kết luận giám định Pháp y về thương tích số 29/GĐTT ngày 07/01/2015, của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Đắc Nông kết luận: Anh Nguyễn Vũ L có tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là đứt gân duỗi ngón 2,3,4,5 tỷ lệ 6%; Vết thương mu bàn tay tỷ lệ 5%; cộng lùi ~ 4,7%; làm tròn 5%. Tổng tỷ lệ là 11%.

*** Việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu:**

01 con dao bầu, lưỡi làm bằng kim loại dài 24cm, cán gỗ dài 11cm, mũi nhọn, bản lưỡi nơi rộng nhất 08cm.

*** Xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao bầu, có đặc điểm như trên, là phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

*** Về bồi thường thiệt hại:** Sau khi xảy ra vụ việc, Ngô Văn H đã tự nguyện bồi thường cho anh Nguyễn Vũ L số tiền 2.700.000 đồng, anh L không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Ngô Văn H.

Tại bản Cáo trạng số: 18/CT-VKS ngày 24/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắc Nông đã truy tố bị cáo Ngô Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng, thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thành phố G truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo các điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội cố ý gây thương tích.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy đối với 01 con dao bầu, có đặc điểm như trên, là phương tiện phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

Về bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra, Ngô Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Vũ L số tiền 2.700.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho H.

Tại phiên tòa, bị cáo Ngô Văn H không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Vũ L và những người làm chứng Chị Lê Thị Bảo N, bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Như M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do, anh L, chị N, bà T, chị M đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra được lưu trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt anh L, chị N, bà T, chị M không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt anh L, chị N, bà T, chị M theo quy định tại khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an thành phố G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập hợp pháp được lưu trong hồ sơ vụ án và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xác định: Ngày 20/12/2014, vợ chồng Ngô Văn H và vợ chồng anh Nguyễn Vũ L cùng thuê chung một phòng trọ của bà Nguyễn Thị T ở tổ 8, phường N, thành phố G, tỉnh Đắk Nông để ở. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 05/01/2014, giữa H và anh L mâu thuẫn với nhau về việc trả tiền thuê nhà, hai bên xảy ra xô xát, H lấy 01 con dao bầu trong bếp chạy ra chỗ anh L đứng, rồi cầm dao bằng tay phải chém thẳng từ trên xuống. Thấy vậy, anh L giơ tay lên đỡ thì bị dao chém trúng vào bàn tay. Hậu quả: Anh Nguyễn Vũ L bị thương tích tổng tỷ lệ là 11%.

Do đó, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận Ngô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

...

2. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Bộ luật Hình sự năm 1999 đã hết hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2018, được thay thế bởi Bộ luật Hình sự năm 2015. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, Bộ luật Hình sự năm 1999 đang có hiệu lực thi hành.

Tuy nhiên, tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 về tội Cố ý gây thương tích quy định khung hình phạt nhẹ hơn, có lợi hơn cho bị cáo so với khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999. Vì vậy căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015, áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 để xử lý hành vi Cố ý gây thương tích đối với Ngô Văn Hảo.

Điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm;

... ..

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

... ..

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

...

[3] Hành vi của bị cáo Ngô Văn H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó không chỉ xâm phạm đến sức khỏe của bị hại anh Nguyễn Vũ L mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân; bản thân bị cáo Ngô Văn H có nhân thân xấu: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2006/HSST ngày 27/10/2006 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bến Tre, tuyên phạt 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 11/9/2007 chấp hành xong nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để rút kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần có hình phạt nghiêm khắc tương xứng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả phạm tội mà bị cáo gây ra.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả, phía bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Sau khi bị cáo bỏ trốn, và bị truy nã thì bị cáo đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Ngô Văn H mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung trong xã hội.

[6] Tại phiên tòa, qua phân tranh luận, xét quan điểm về đường lối xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố G, tỉnh Đắk Nông là chưa tương xứng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, hậu quả phạm tội mà Ngô Văn H gây ra mà cần áp dụng mức hình phạt nghiêm hơn.

[7] Về bồi thường thiệt hại: Sau khi sự việc xảy ra, Ngô Văn H đã bồi thường cho anh Nguyễn Vũ L số tiền 2.700.000 đồng, anh L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 01 con dao bầu (Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố G, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông), không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

[9] Về án phí: Ngô Văn H phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ các điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Ngô Văn H phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Ngô Văn H 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 13/11/2019. Được trừ thời gian đã bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2015 đến ngày 19/01/2015.

2. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao bầu (Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận giữa Công an thành phố G, tỉnh Đắk Nông với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố G, tỉnh Đắk Nông) do không còn giá trị sử dụng.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Buộc Ngô Văn H phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày tính từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND thành phố G;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng PC 06, PC 10 Công an tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ CA thành phố G;
- Công an thành phố G;
- Chi cục THADS thành phố G;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu VP, hồ hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đình Quy

Trööðong hôip baûn àun, qyeát ñònñ ñööïc thi haønh àun theo quy ñònñ tại Ñieàu 2 Luaät thi haønh àun dân sõi thì ngööøi ñööïc thi haønh àun dân sõi, ngööøi phaûi thi haønh àun dân sõi coù qyeàn thoaû thuaän thi haønh àun, qyeàn yeâu caàu thi haønh àun, töï nguyeän thi haønh àun hoaëc bò cööõng cheá thi haønh àun theo quy ñònñ tại Ñieàu 6, Ñieàu 7 vaø Ñieàu 9 Luaät thi haønh àun dân sõi; thôøi hieäu thi haønh àun ñööïc quy ñònñ tại Ñieàu 30 Luaät thi haønh àun dân sõi.

CAÙC HOÀI THAÃM NHAÂN DAÂN

Thẩm phán- chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Quy

